

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HSST
Ngày 08 tháng 02 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mai Lan.

Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Lý A Tu, bà Vì Thị Sơn, ông Cầm Văn Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Khương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 34/QĐ-TA ngày 11/01/2023, đối với bị cáo:

Vì Thị T; sinh ngày 22 tháng 12 năm 1986 tại huyện CM, tỉnh Sơn La; NĐKKHTT: Bản HH, xã QQ, huyện CM, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Vì Văn A, sinh năm 1960; Con bà Hà Thị I, sinh năm 1959; chồng là Hoàng Văn H, sinh năm 1986 và có 02 người con (con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh 2012); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30 tháng 5 năm 2022 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đàm Mạnh H – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 30/5/2022, tổ công tác Đoàn Biên phòng cửa khẩu QQ – BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản MK 1, xã QQ, huyện CM, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Vì Thị T, sinh năm 1986;

trú tại bản HH, xã QQ, huyện CM, tỉnh Sơn La đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ, gồm: 02 bánh hình chữ nhật được bọc bằng nhiều lớp nilon và giấy trong có chất bột màu trắng nghi là Heroine (*T khai là hàng cấm đang vận chuyển thuê cho người khác để hưởng tiền công*); 01 điện thoại di động.

Ngày 31/5/2022, Đoàn Biên phòng cửa khẩu QQ – BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La, T1 lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy, kết quả: Bánh thứ nhất có khối lượng 352 gam, trích lấy 1,97 gam làm mẫu giám định ký hiệu T1; bánh thứ 2 có khối lượng 352,33 gam trích lấy 2,90 gam làm mẫu giám định ký hiệu T2.

Kết luận giám định số 930 ngày 01/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T2 đều là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là T1=1,97 gam, T2=2,90 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 704,33 gam, loại Heroine”

Quá trình điều tra bị cáo Vì Thị T khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 30/5/2022, Vì Thị T gọi điện thuê xe taxi đi từ nhà đến Bệnh viện Đa khoa huyện CM thăm mẹ ruột bị ốm. Sau khi gọi điện thoại xong, T đi bộ đến địa điểm đã hẹn taxi, khi đi bộ đến khu vực suối Na Tóc thuộc bản HH, xã QQ, huyện CM thì gặp một người đàn ông tên T1 (*T không biết chính xác họ tên và địa chỉ cụ thể*). Qua nói chuyện, T1 thuê T vận chuyển một gói hàng hình hộp chữ nhật, có khối lượng khoảng 01kg ra khu vực chợ Bảo tàng, thị trấn CM, huyện CM sẽ được trả tiền công 5.000.000đ (*năm triệu đồng*), nhưng T1 không nói rõ cho T biết gói đồ là ma túy. T thấy gói hàng nhỏ, quãng đường vận chuyển ngắn (*khoảng 35km*) mà T1 thuê trả công vận chuyển cao, trái với giá trị vận chuyển hàng hóa thông thường nên T nghĩ đó là “*hàng cấm*” (*T hiểu đó là gói ma túy*) được Nhà nước quản lý chặt chẽ, nhưng do tiền công cao nên T vẫn đồng ý vận chuyển thuê cho T1. T đưa túi quần áo đang cầm trên tay cho T1, T1 nhận lấy rồi gói hàng vào trong túi quần áo và đưa lại cho T. Sau đó, T hỏi số điện thoại của T1 thì T1 bảo T đưa số điện thoại của T cho T1, nên T đọc số điện thoại của T cho T1. T hỏi ai là người nhận gói đồ thì T1 bảo T cứ đi ra đến nơi sẽ có người gọi điện cho T để lấy. Trao đổi xong, T cầm túi quần áo bên trong có chứa gói đồ “*hàng cấm*” của T1 và tiếp tục đi bộ theo đường ra điểm hẹn xe taxi đón, khi đi khoảng 02km thì gặp Hà Văn L (*sinh năm 1998 là người cùng bản*) đang đi xe máy một mình nên T xin đi nhờ xe máy của L. Khi đi đến khu vực bản A Má 2 thì gặp xe ô tô taxi do Nguyễn Hữu Đại, sinh năm 1979, trú tại tiểu khu 12, thị trấn CM, huyện CM, tỉnh Sơn La điều khiển đang chờ nên T bảo L dừng lại cho T xuống còn L tiếp tục đi theo hướng ra thị trấn CM, huyện CM, tỉnh Sơn La. Đại mở cốp sau xe ô tô taxi cho T để túi quần áo vào trong cốp xe, sau đó T lên

xe ô tô ngồi tại vị trí ghé phụ cạnh ghế lái do Đại điều khiển. Khi ô tô taxi đi đến đoạn đường thuộc khu vực bản MK 1, xã QQ, huyện CM, tỉnh Sơn La thì gặp tổ công tác Đoàn Biên phòng cửa khẩu QQ – BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số: 137/Ctr-VKS-P1 ngày 29/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Vì Thị T về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố; Đánh giá nhân thân; T1 khẩn khai báo, Tiền án tiền sự: không; sinh sống ở vùng có điều kiện khó khăn... là tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điều 39 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vì Thị T – Chung Thân về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và án phí: Áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định cùng các vật không có giá trị sử dụng; trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động và về án phí hình sự: quyết định theo quy định của pháp luật.

Quan điểm bào chữa của luật sư: Nhất trí với quan điểm truy tố về tội danh và điều luật áp dụng của Viện kiểm sát; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã T1 khẩn khai báo do gia đình hoàn cảnh khó khăn nên mới thực hiện hành vi phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy để kiếm lời. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nguyên nhân phạm tội, về điều kiện nhân thân áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điều 39 BLHS và cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của Nhà nước, xử phạt bị cáo với mức án tù không có thời hạn cho bị cáo có cơ hội sửa chữa; Miễn hình phạt bổ sung, phạt tiền cho bị cáo; trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động

- Bị cáo Vì Thị T nhất trí với lời bào chữa của Luật sư và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình

sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 30/5/2022, Vì Thị T bị bắt quả tang tại khu vực bản MK 1, xã QQ, huyện CM, tỉnh Sơn La khi đang vận chuyển trái phép 02 bánh Heroine có tổng khối lượng 704,33 gam, mục đích vận chuyển thuê để nhận 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) tiền công.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 30/5/2022 tại bản MK 1, xã QQ, huyện CM, tỉnh Sơn La đối với Vì Thị T cùng vật chứng thu giữ gồm 02 bánh Heroine.

- Biên bản mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu giám định do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La tiến hành vào ngày 31/5/2022.

Kết luận giám định số 930 ngày 01/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T2 đều là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là T1=1,97 gam, T2=2,90 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 704,33 gam, loại Heroine”

- Lời khai nhận tội của bị cáo Vì Thị T tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ khác đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, thể hiện việc bị cáo Vì Thị T đã có hành vi vận chuyển trái phép 02 bánh Heroine có tổng khối lượng 704,33 gam nhằm mục đích hưởng lợi số tiền công 5.000.000 đồng.

Từ những căn cứ chứng minh nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vì Thị T phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy quy định tại Điều 250 Bộ luật Hình sự.

[3] Về khung hình phạt áp dụng:

Bị cáo Vì Thị T đã có hành vi vận chuyển trái phép 704,33 gam Heroine, vi phạm tình tiết định khung *“Heroine, Cocaine, Methamphetamine... có khối lượng 100 gam trở lên”* quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo là nhân dân lao động; chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vì Thị T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vì Thị T T1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Do hám lợi, bị cáo đã thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy với khối lượng lớn, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm rất lớn cho xã hội. Ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh ra tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, bị cáo Vì Thị T còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét gia đình bị cáo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, không có điều kiện thi hành, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy và các đối tượng liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc 704,33 gam Heroine thu giữ trong vụ án, Vì Thị T khai nhận do một người đàn ông đã thuê bị cáo vận chuyển ma túy có tên là T1 nhưng T không biết họ, tuổi và địa chỉ, số điện thoại cụ thể của T1. Ngoài lời khai của T không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác để tiếp tục điều tra làm rõ, do đó buộc Vì Thị T phải chịu trách nhiệm đối với toàn bộ số lượng ma túy nêu trên.

Đối với Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1979, trú tại tiểu khu 12, thị trấn CM, huyện CM, tỉnh Sơn La là người lái xe ô tô taxi được bị cáo T thuê chở đến Bệnh viện Đa khoa huyện CM, tỉnh Sơn La nhưng không biết việc T mang theo ma túy, quá trình điều tra xác định Đại không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do đó không xem xét xử lý đối với Nguyễn Hữu Đại.

Đối với Hà Văn L, sinh năm 1998, trú tại bản HH, xã QQ, huyện CM, tỉnh Sơn La là người đã cho T đi nhờ và mang theo ma túy đến địa điểm ô tô taxi đỗ, nhưng L không biết, không liên quan đến việc vận chuyển trái phép chất ma túy của Vì Thị T, do đó không xem xét xử lý đối với Hà Văn L.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 699,46 gam Heroine còn lại sau khi trích rút mẫu gửi giám định thu giữ khi bắt quả tang Vì Thị T là chất ma túy Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ..., cần tịch thu tiêu hủy cùng các vỏ niêm phong ban đầu, các vỏ nilon gói chất cục bột màu trắng.

Đối với 01 chiếc phong bì do Bưu điện phát hành, bên trong chứa que test thử ma túy của bị cáo Vì Thị T, xét thấy đã hết giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1906 màu xanh đen, đã qua sử dụng, thu giữ của Vì Thị T, xét thấy bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại khu vực miền núi đặc biệt khó khăn; nên miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Vì Thị T phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Vì Thị T tù Chung thân. Thời hạn tính từ ngày 30/5/2022 ngày bị bắt giữ, tạm giam).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1 Tịch thu, tiêu hủy:

- 699,46 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định cùng vỏ niêm phong ban đầu, các vỏ nilon gói chất cục bột màu trắng và 01 hộp vật chứng còn nguyên niêm phong.

- 01 chiếc phong bì do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong, bên trong có que test thử ma túy của Vì Thị T ngày 30/5/2022, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 chiếc điện thoại di động loại cảm ứng, nhãn hiệu VIVO 1906 màu xanh đen, đã qua sử dụng, có số imei 1: 860749057381536; số imei 2: 860749057381528. Đựng trong 01 chiếc phong bì đã niêm phong

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vì Thị T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/02/2023)./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; NBC;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Thị Mai Lan